

Số: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 25/02/2019.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với những chỉ tiêu chính như sau:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐV	KH 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ so với KH 2018	Tỷ lệ so với TH 2017
I	GIÁ TRỊ SXKD	Tr.đ	900.000	708.537	78,7%	85,5%
1	Xây lắp	Tr. đ	815.000	687.413	84,3%	84,6%
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng nhà	Tr. đ	70.000	-	-	-
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	-	-	-	-
4	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	15.000	21.124	140,8%	143,1%
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr.đ	702.000	501.707	71,5%	86%
1	Xây lắp	Tr. đ	678.000	489.151	72,1%	83,3%
2	Kinh doanh nhà	Tr. đ	19.000	6.745	35,5%	24,7%
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	-	215	-	22,3%
4	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	5.000	5.597	111,9%	74,9%
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr.đ	19.159	20.496	107%	91,9%
IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr.đ	15.327	15.807	103,1%	104,2%
V	TỶ LỆ CỔ TỨC	%	12	12	100%	100%



b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % so với TH 2018
I	GIÁ TRỊ SXKD	Tr.đ	708.537	800.000	113%
1	Xây lắp	Tr. đ	687.413	768.000	112%
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng	Tr. đ	-	20.000	
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	-	-	
4	SXKD khác	Tr. đ	21.124	12.000	56,8%
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr.đ	501.707	650.000	129,6%
1	Xây lắp	Tr. đ	489.151	614.409	125,6%
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng	Tr. đ	6.745	29.924	443,6%
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	215	-	
4	SXKD khác	Tr. đ	5.597	5.667	101,3%
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr.đ	20.496	20.608	100,5%
IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr.đ	15.807	16.487	104,3%
V	TỶ LỆ CỔ TỨC	%	12	12	100%

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2018 và nhiệm kỳ 2014 - 2019, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019 – 2024

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Điều 5. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Doanh thu thuần	501.707.886.354đ
- Lợi nhuận trước thuế	20.496.451.666đ
- Thuế TNDN phải nộp năm 2018	4.689.166.972đ
- Lợi nhuận sau thuế	15.807.284.694đ
- Lợi nhuận còn lại các năm trước chưa phân phối	32.851.142.081đ
- Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	48.658.426.775đ
- Cổ tức năm 2018 tỷ lệ 12%	14.400.000.000đ
- Trích quỹ phúc lợi	500.000.000đ
- Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển giao năm sau:	33.758.426.775đ

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Doanh thu thuần	650.000.000.000đ
- Lợi nhuận trước thuế	20.608.000.000đ
- Lợi nhuận sau thuế	16.487.000.000đ
- Dự kiến trả cổ tức năm 2019 tỷ lệ 12%	14.400.000.000đ

Điều 6. Thông qua Tờ trình phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019

☛ **Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018:**

Tổng số: 612.000.000 đồng. Trong đó:

1. Thù lao Hội đồng quản trị

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng x 12 tháng = 120.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT: 7.500.000 đồng x 4 người x 12 tháng = 360.000.000 đồng

2. Thù lao Ban kiểm soát

- Trưởng ban kiểm soát: 5.000.000 đồng x 12 tháng = 60.000.000 đồng
- Thành viên BKS: 3.000.000 đồng x 2 người x 12 tháng = 72.000.000 đồng

☛ **Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019:**

1. Thù lao Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng

2. Thù lao Ban kiểm soát

- Trưởng ban kiểm soát: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng

Điều 7. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, tổng kết nhiệm kỳ 2014 - 2019

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán dưới đây thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2019:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
3. Công ty Ernst & Young Việt Nam

Điều 8. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024, cụ thể như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024 (xếp theo thứ tự A, B, C...):
 - Ông Nguyễn Xuân Đông
 - Ông Thạch Anh Đức
 - Ông Dương Văn Mậu
 - Ông Nguyễn Hữu Tới
 - Ông Hoàng Văn Trình



2. Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 (xếp theo thứ tự A, B,C...):

- Ông Vũ Văn Mạnh
- Ông Chu Quang Minh
- Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang

Điều 9. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/02/2019.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát tổ chức triển khai các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngày 25/02/2019 thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100%.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN (để b/c);
- TCT CP Vinaconex (để b/c);
- Các TV. HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website công ty (để CBTT);
- Lưu HĐQT, TK cty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Thạch Anh Đức



Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

Trụ sở chính: Toà nhà D9 – đường Khuất Duy Tiến – Thanh Xuân Bắc – Thanh Xuân – Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0100105479

Giấy chứng nhận ĐKDN do Sở kế hoạch đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/10/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 13/06/2018.

Hôm nay, vào hồi 08h30 ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại Hội trường tầng 2, Toà nhà C1 Chung cư Vinaconex 1, đường Khuất Duy Tiến, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 (Vinaconex 1) được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN THỨ NHẤT – THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

Bà Lê Thu Hạnh – Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản thẩm tra tư cách cổ đông và đại diện tham dự Đại hội như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là **641** cổ đông, đại diện cho tổng số **12.000.000** cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội là **38** cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho **10.691.206** cổ phần, tương đương với **89,09%** tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 theo Danh sách tổng hợp người ở hữu chứng khoán số V024/2019-VC1/VSD-ĐK chốt ngày 28/01/2019 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 (Vinaconex 1) đã đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.



PHẦN THỨ HAI – KHAI MẠC ĐẠI HỘI

- Ông Nguyễn Xuân Thọ - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục khai mạc Đại hội:
 - Chào cờ
 - Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội
 - Giới thiệu các cổ đông và đại biểu khách mời tham dự Đại hội
 - Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết:
 - Đoàn chủ tịch gồm có:
 - Ông Thạch Anh Đức - Chủ tịch HĐQT công ty - Chủ tọa Đại hội.
 - Ông Hoàng Văn Trình - TV. HĐQT, Tổng giám đốc - Thành viên
 - Ông Đỗ Lê Tân - Phó TGD công ty - Thành viên
 - Ban Thư ký gồm có:
 - Bà Nguyễn Thị Phương Linh - Thư ký công ty
 - Ông Mai Kiên - Phó trưởng phòng KTTT
 - Ban kiểm phiếu biểu quyết gồm có:
 - Ông Nguyễn Xuân Thọ - TP. KTTT, Trưởng ban
 - Ông Phạm Văn Thắng - thành viên
 - Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,999% (tương đương 10.691.106 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0,001% (tương đương 100 cổ phần).

- Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết làm việc.

PHẦN THỨ BA – DIỄN BIẾN TẠI ĐẠI HỘI

I. TRÌNH BÀY CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

- Ông Đỗ Lê Tân – Phó Tổng giám đốc công ty trình bày trước Đại hội:
 - Chương trình đại hội
 - Quy chế làm việc của Đại hội
 - Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024 với tỷ lệ tán thành đạt 99,999% (tương đương 10.691.106 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0,001% (tương đương 100 cổ phần).

- Ông Hoàng Văn Trình - thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.



3. Ông Thạch Anh Đức - Chủ tịch HĐQT trình bày trước Đại hội Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2018 và nhiệm kỳ 2014 - 2019, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019 - 2024.
4. Ông Nguyễn Văn Hà – Kế toán trưởng trình bày trước Đại hội:
 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán
 - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, Kế hoạch phân phối năm 2019
 - Tờ trình phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2018, kế hoạch chi trả năm 2019.
5. Bà Nguyễn Thái Hà, Trưởng Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội:
 - Báo cáo của BKS về hoạt động của BKS năm 2018, tổng kết nhiệm kỳ 2014 - 2019
 - Tờ trình phương án lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2019
6. Ông Thạch Anh Đức - Chủ tịch HĐQT trình bày trước Đại hội danh sách ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 và Danh sách Ban bầu cử cụ thể như sau:

✚ **Danh sách ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Đề cử của Tổng công ty CP Vinaconex:
 - Ông Nguyễn Xuân Đông – TV HĐQT, Tổng Giám đốc TCT VINACONEX
 - Ông Dương Văn Mậu - TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc TCT VINACONEX
 - Ông Nguyễn Hữu Tới - TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc TCT VINACONEX
 - Ông Thạch Anh Đức - Chủ tịch HĐQT công ty nhiệm kỳ 2014 - 2019
 - Ông Hoàng Văn Trình – TV HĐQT công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019, TGD công ty
2. Đề cử của nhóm cổ đông Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư MB và Quỹ Đầu tư Japan Asia MB Capital:
 - Ông Ngô Long Giang - GD đầu tư - Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư MB

✚ **Danh sách ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát:**

1. Đề cử của Tổng công ty CP Vinaconex:
 - Ông Vũ Văn Mạnh - Trưởng BKS TCT Vinaconex
 - Ông Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Phó GD phụ trách Ban QL và giám sát đầu tư tài chính TCT Vinaconex
 - Ông Chu Quang Minh - thành viên BKS TCT Vinaconex
2. Đề cử của nhóm cổ đông Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư MB và Quỹ Đầu tư Japan Asia MB Capital:
 - Bà Đoàn Kim Dung – Kế toán trưởng kiêm GD tài chính Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư MB

✚ Ngoài đề cử của 2 cổ đông Vinaconex và nhóm cổ đông MB không có cổ đông/nhóm cổ đông nào đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024

✚ Danh sách Ban bầu cử:

- Ông Đỗ Văn Ngọc - TP KTTT, Trưởng ban
- Bà Phạm Thị Thương - thành viên
- Ông Nguyễn Văn Phú - thành viên
- Ông Đỗ Đức Đa - thành viên
- Ông Nguyễn Công Thành - thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 và Danh sách Ban bầu cử với tỷ lệ tán thành đạt 99,999% (tương đương 10.691.106 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0,001% (tương đương 100 cổ phần).

7. Ông Đỗ Văn Ngọc - Trưởng Ban bầu cử hướng dẫn cổ đông thực hiện bầu cử theo Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

8. Đại hội tiến hành thảo luận:

Ông Thạch Anh Đức – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội điều hành phần thảo luận.

✚ Ý kiến Cổ đông Công ty cổ phần quản lý Quỹ đầu tư MB:

Trong thời gian tới, chúng tôi mong Ban lãnh đạo Công ty cần nhắc có kế hoạch nâng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng chỉ số lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu (ROE) để mang lại lợi ích cao hơn cho các cổ đông.

✚ Ý kiến của ông Thạch Anh Đức - Chủ tọa Đại hội:

Về chiến lược Đại diện Cổ đông lớn là Chủ sở hữu mới của Công ty sẽ có ý kiến phát biểu trước Đại hội về chiến lược tái cơ cấu để phát triển Vinaconex 1 tốt hơn trong thời gian tới. Tiền vốn đầu tư vào tài sản cố định chưa mang lại hiệu quả cao. Lãnh đạo Tổng công ty đã có chỉ đạo Ban điều hành Vinaconex 1 tìm giải pháp thu hồi nhanh nguồn vốn đã đầu tư để tăng khả năng lưu động của dòng vốn.

✚ Ý kiến ông Nguyễn Xuân Đông - Đại diện cổ đông lớn Công ty cổ phần Vinaconex:
 Kết quả sản xuất kinh doanh của Vinaconex 1 chưa tốt, dự nợ còn nhiều, doanh thu thấp, chi phí quản lý doanh nghiệp còn cao (do trích lập dự phòng). Tới đây, các cơ chế đầu tư, cơ chế quản lý sẽ phải theo cơ chế thị trường. Trong thời gian tới, đề nghị Ban điều hành quyết liệt thu hồi công nợ (đặc biệt là công nợ đội). Đề nghị, sau Đại hội Hội đồng quản trị và Ban điều hành họp để tìm phương án thu nợ, nâng cao tính cạnh tranh của Vinaconex 1.

✚ Ý kiến cổ đông Phạm Hải Phong (đại diện cổ đông Nguyễn Thị Hà):

Đề nghị Công ty làm rõ trong giá trị phải thu khách hàng 450 tỷ đã bao gồm giá trị phải thu nội bộ không?

✚ Ý kiến trả lời của ông Nguyễn Văn Hà - Kế toán trưởng Vinaconex 1:

Trong tổng số các khoản phải thu ngắn hạn 450,2 tỷ đồng thì phải thu từ các đơn vị liên quan trọng nội bộ Tổng công ty là 82,4 tỷ đồng (Tổng công ty Vinaconex 75,7 tỷ; Công ty Vimeco 6,7 tỷ đồng); phải thu các đội xây dựng là 69, 8 tỷ đồng.

9. Ông Đỗ Văn Ngọc - Trưởng Ban bầu cử công bố biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 với kết quả bầu cử như sau:

- *Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị (xếp theo số phiếu từ cao xuống thấp):*



STT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết bầu	Tỷ lệ so với số cổ phần dự họp
1	Ông Nguyễn Xuân Đông	9.320.889	87,18%
2	Ông Thạch Anh Đức	9.145.477	85,54%
3	Ông Dương Văn Mậu	9.011.866	84,29%
4	Ông Nguyễn Hữu Tới	8.970.687	83,91%
5	Ông Hoàng Văn Trình	8.758.849	81,93%
6	Ông Ngô Long Giang	8.096.933	75,74%

Căn cứ kết quả bầu cử và Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các ông có tên dưới đây đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 (xếp theo số phiếu từ cao xuống thấp):

1. Ông Nguyễn Xuân Đông
2. Ông Thạch Anh Đức
3. Ông Dương Văn Mậu
4. Ông Nguyễn Hữu Tới
5. Ông Hoàng Văn Trình

- *Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát (xếp theo số phiếu từ cao xuống thấp):*

STT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết bầu	Tỷ lệ so với số cổ phần dự họp
1	Ông Vũ Văn Mạnh	9.442.334	88,32%
2	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang	8.763.353	81,97%
3	Ông Chu Quang Minh	8.755.689	81,90%
4	Bà Đoàn Kim Dung	5.056.469	47,30%

Căn cứ kết quả bầu cử và Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các ông/ bà có tên dưới đây đã trúng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 (xếp theo số phiếu từ cao xuống thấp):

1. Ông Vũ Văn Mạnh
2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang
3. Ông Chu Quang Minh

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản kiểm phiếu bầu cử với tỷ lệ tán thành đạt 99,999% (tương đương 10.691.106 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0,001% (tương đương 100 cổ phần).

- Tại phiên họp đầu tiên của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024, HĐQT đã biểu quyết bầu ông Dương Văn Mậu - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Vinaconex đảm nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 và công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT trước Đại hội.

- Tại phiên họp đầu tiên của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024, BKS đã biểu quyết bầu ông Vũ Văn Mạnh - Trưởng BKS TCT Vinaconex đảm nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 và công bố kết quả bầu Trưởng Ban kiểm soát trước Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông Thạch Anh Đức – Chủ tịch HĐQT, Chủ toạ ĐH lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết thông qua:

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán với tỷ lệ tán thành đạt 99,999% (tương đương 10.691.106 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0,001% (tương đương 100 cổ phần).

2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2018 và nhiệm kỳ 2014 - 2019, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán với tỷ lệ tán thành đạt 99,999% (tương đương 10.691.106 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0,001% (tương đương 100 cổ phần).

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán với tỷ lệ tán thành đạt 99,999% (tương đương 10.691.106 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0,001% (tương đương 100 cổ phần).

4. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

- a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Doanh thu thuần	501.707.886.354đ
- Lợi nhuận trước thuế	20.496.451.666đ
- Thuế TNDN phải nộp năm 2018	4.689.166.972đ
- Lợi nhuận sau thuế	15.807.284.694đ
- Lợi nhuận còn lại các năm trước chưa phân phối	32.851.142.081đ
- Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	48.658.426.775đ
- Dự kiến trả cổ tức năm 2018 tỷ lệ 12%	14.400.000.000đ
- Trích quỹ phúc lợi	500.000.000đ
- Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển giao năm sau:	33.758.426.775đ

- b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Doanh thu thuần	650.000.000.000đ
- Lợi nhuận trước thuế	20.608.000.000đ



- Lợi nhuận sau thuế	16.487.000.000đ
- Dự kiến trả cổ tức năm 2019 tỷ lệ 12%	14.400.000.000đ

Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung với tỷ lệ tán thành đạt 99,999% (tương đương 10.691.106 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0,001% (tương đương 100 cổ phần).

5. Thông qua Tờ trình phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019:

☛ Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018:

Tổng số: 612.000.000 đồng. Trong đó:

1. Thù lao Hội đồng quản trị

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng x 12 tháng = 120.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT: 7.500.000 đồng x 4 người x 12 tháng = 360.000.000 đồng

2. Thù lao Ban kiểm soát

- Trưởng ban kiểm soát: 5.000.000 đồng x 12 tháng = 60.000.000 đồng
- Thành viên BKS: 3.000.000 đồng x 2 người x 12 tháng = 72.000.000 đồng

☛ Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019:

1. Thù lao Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng

2. Thù lao Ban kiểm soát

- Trưởng ban kiểm soát: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán với tỷ lệ tán thành đạt 99,999% (tương đương 10.691.106 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0,001% (tương đương 100 cổ phần).

6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, tổng kết nhiệm kỳ 2014 - 2019

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán với tỷ lệ tán thành đạt 99,999% (tương đương 10.691.106 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0,001% (tương đương 100 cổ phần).

7. Thông qua Tờ trình phương án lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán dưới đây thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2019 của Công ty:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam



3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán với tỷ lệ tán thành đạt 99,999% (tương đương 10.691.106 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0,001% (tương đương 100 cổ phần).

III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT MỚI RA MẮT ĐẠI HỘI

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới ra mắt Đại hội.
- Ông Dương Văn Mậu thay mặt Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới phát biểu tại Đại hội.

IV. TRÌNH BÀY DỰ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

- Ông Mai Kiên thay mặt Ban thư ký trình bày toàn văn Biên bản/ Nghị quyết Đại hội.
- Biên bản/ Nghị quyết Đại hội được Thư ký đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và được Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản/ Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

PHẦN THỨ TƯ - BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Xuân Thọ xin phép bế mạc Đại hội.

- Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại Đại hội được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1.
- Biên bản này được lập hồi 11h50 phút cùng ngày và được lập thành 02 bản có giá trị như nhau.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Phương Linh

CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI



Mai Kiên

Thạch Anh Đức

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN (để CBTT);
- TCT CP Vinaconex (để b/c);
- Các TV. HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website công ty (để CBTT)
- Lưu HĐQT, TK.



Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2014 - 2019
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2019 - 2024**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

I. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2014 - 2019

Giai đoạn 2014 - 2019, mặc dù còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế những năm trước đó nhưng nền kinh tế - xã hội nước ta đã có nhiều chuyển biến tích cực. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát tạo nhiều điều kiện thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp phát triển. Ngành xây dựng cũng đang dần phục hồi đà tăng trưởng. Các chính sách tháo gỡ khó khăn cho ngành xây dựng và kinh doanh BĐS đã phát huy hiệu quả. Thị trường BĐS dần phục hồi tích cực, giá cả ổn định, thanh khoản tăng, tồn kho BĐS liên tục giảm, nhiều dự án xây dựng mới được triển khai. Tuy nhiên, cùng với đó là sự phát triển mạnh mẽ của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và BĐS làm tính cạnh tranh trên thị trường ngày càng quyết liệt, gây không ít khó khăn cho Công ty trong việc tìm kiếm việc làm, phát triển thị trường.

Trước những khó khăn thách thức ngày càng lớn, HĐQT cùng Ban điều hành đã thể hiện quyết tâm cao trong việc chỉ đạo, điều hành cùng toàn thể CBCNV Vinaconex 1 phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao. Cụ thể như sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019:

1.1 Về công tác tổ chức và hoạt động của HĐQT:

HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 bầu gồm 5 thành viên và số lượng thành viên HĐQT luôn được duy trì trong suốt nhiệm kỳ. Nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019 được kiện toàn qua các lần như sau:

STT	Họ và tên	Ngày bắt đầu tham gia HĐQT 2014 - 2019	Ngày thôi tham gia HĐQT 2014 - 2019
1	Mai Long	- Chủ tịch HĐQT từ ngày 28/03/2014	- Thôi tham gia HĐQT để nghỉ hưu từ ngày 01/01/2016
2	Nguyễn Thạc Kim	- Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc từ ngày 28/03/2014 đến ngày 01/01/2016 - Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/01/2016 đến 23/03/2018	- Thôi tham gia HĐQT để nghỉ hưu từ ngày 23/03/2018

- ✓ Phê duyệt giá bán, điều chỉnh giá bán, giá thuê nhà, đất tại các dự án của Công ty;
- ✓ Kiện toàn bộ máy tổ chức cán bộ;
- ✓ Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý, kiểm soát nội bộ;
- ✓ Công tác quản lý tài chính, thu hồi công nợ;
- ✓ Xây dựng kế hoạch và tổ chức Đại hội cổ đông thường niên hàng năm để thông qua Báo cáo tài chính, các báo cáo của Ban điều hành, HĐQT, BKS, kế hoạch và kết quả SXKD các năm, sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ; chi trả thù lao HĐQT, BKS; lựa chọn đơn vị kiểm toán các BCTC

Nội dung chi tiết đề nghị Quý cổ đông tham khảo tại Báo cáo thường niên hàng năm và các Báo cáo tình hình quản trị công ty được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Trong nhiệm kỳ 2014 - 2019, HĐQT đã chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện các quy chế quản lý nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản trị, điều hành hoạt động của Công ty. Trong đó, HĐQT đã tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung và ban hành một số quy chế như: Quy chế quản lý kinh tế - tài chính (2014, 2015), Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản lý cán bộ (2015); sửa đổi Điều lệ công ty cho phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014; ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty do ĐHĐCĐ thông qua.

Bên cạnh đó, HĐQT đã thành lập các tiểu ban trực thuộc nhằm hỗ trợ HĐQT trong công tác xây dựng định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2015 - 2020 và công tác tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy các đơn vị trực thuộc.

1.2 Về tình hình thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao cho HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019:

1.2.1 Về tình hình sản xuất kinh doanh:

Thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT đã triển khai kế hoạch, định hướng sản xuất kinh doanh hàng năm, chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất năm thể hiện ở một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
		Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)
1	Giá trị sản lượng	603,88	80,5	570,20	76	751,69	100,2	828,37	100,4	708,53	78,7
2	Doanh thu	460,36	83,7	367,51	69,3	555,27	101	623,22	100,4	501,70	71,5
3	Lợi nhuận sau thuế	11,66	106,4	11,94	109,3	12,84	100,3	15,17	111,5	15,81	103,2
4	Nộp NSNN	31,3	154,1	41	120,9	30,6	83,9	36,3	109,6	37,78	147,5
5	Cổ tức	16%	100	16%	100	20%	100	12%	100	12%	100
6	Thu nhập BQ đầu người/tháng	5,15 trđ	99	5,1 trđ	93,6	5,6 trđ	96,9	6,4 trđ	102,6	6,9 trđ	103

Về công tác quản lý tài chính: căn cứ kế hoạch hoạt động SXKD hàng năm, HĐQT phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng để Ban điều hành có cơ sở cân đối, điều tiết dòng tiền một cách phù hợp cho các hoạt động SXKD của Công ty.

Về công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ: HĐQT chỉ đạo Tổng giám đốc công ty quyết liệt, bằng mọi biện pháp để thu hồi nợ sớm nhất, tạo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty.

1.2.5 Về công tác lao động, tiền lương:

- Tổng quỹ lương thực hiện bình quân: 133,12 tỷ đồng
- Tổng số lao động bình quân: 2.282 người
- Thu nhập bình quân: 5,83 triệu đồng/người/tháng

1.2.6 Công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm:

Trong năm đầu của nhiệm kỳ, thị trường xây dựng trong nước trầm lắng, nguồn việc khó khăn, thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt, giá bỏ thầu thấp, yêu cầu về năng lực kinh nghiệm và chất lượng hồ sơ ngày càng khắt khe. Công ty phải đã có những điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thị trường như rà soát các chi phí để có giá bỏ thầu cạnh tranh; cải tiến, nâng cao chất lượng biện pháp thi công và hình thức hồ sơ thầu; cải tiến phương thức quản lý, tổ chức thi công; mở rộng phạm vi tìm kiếm việc làm trong và ngoài nước. Nhờ đó mà kết quả công tác này luôn đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Trong 5 năm từ 2014 - 2019, trung bình mỗi năm Công ty tham gia đấu thầu, chào thầu 41 công trình, tỷ lệ thắng thầu trung bình đạt 21,5%.

1.2.7 Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ khác

- Thực hiện đúng phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho cổ đông các năm.
- Thực hiện chi trả đầy đủ thù lao HĐQT, BKS các năm theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán trong danh mục lựa chọn ĐHĐCĐ đã thông qua.
- Nghiên cứu đầu tư, đổi mới công nghệ, xem xét đầu tư mua sắm các thiết bị tiên tiến, hiện đại để kịp thời nắm bắt các cơ hội và phát huy hiệu quả.
- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng được các hoạt động của Công ty.
- củng cố, kiện toàn bộ máy các phòng ban Công ty đảm bảo tính chuyên nghiệp cao, năng động, gọn nhẹ, hiệu quả.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ TRONG NHIỆM KỲ 2014 - 2019

HĐQT thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành hoạt động SXKD của Công ty; hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động và đẩy mạnh các hoạt động SXKD nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm.

- Chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành dứt điểm các dự án đầu tư đã và đang thực hiện đồng thời đẩy nhanh tốc độ triển khai các dự án đầu tư mới để tạo thêm nguồn việc làm cũng như đóng góp vào sản lượng, doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
- Tiếp tục thực hiện thoái vốn tại một số doanh nghiệp để cơ cấu lại hạng mục đầu tư tài chính.
- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy tổ chức từ các phòng ban đến các đơn vị trực thuộc. Chú trọng xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề và lực lượng cán bộ quản lý có trình độ cao.
- Tiếp tục nghiên cứu và triển khai thực hiện công tác đầu tư chiều sâu để tăng năng lực cho Công ty, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ của hoạt động SXKD.
- Tiếp tục rà soát, xây dựng lại các quy chế quản lý nội bộ của Công ty để phù hợp với tình hình mới.

HĐQT chân thành cảm ơn Ban điều hành cùng tập thể CBCNV Công ty đã đoàn kết, phấn đấu, nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ SXKD của Công ty. HĐQT mong muốn quý vị cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng sẽ tiếp tục tin tưởng, hợp tác và đồng hành cùng Vinaconex 1 trên chặng đường phát triển phía trước.

HĐQT đã hoàn thành nhiệm kỳ 2014 - 2019 và xin tuyên bố từ nhiệm kể từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông bầu được HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 và tiếp quản công việc HĐQT.

Xin kính chúc quý vị đại biểu và quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Thạch Anh Đức



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 1

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn về quản trị đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần xây dựng số 1.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bản Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch 




Thạch Anh Đức



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

TỜ TRÌNH

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019
(Trình ĐHCĐ thường niên năm 2019)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 1

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Theo Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 do Công ty TNHH Deloitte Việt nam kiểm toán, số liệu như sau:

1. Doanh thu thuần:	501.707.886.354đ
2. Lợi nhuận trước thuế	20.496.451.666đ
Thuế TNDN phải nộp năm 2018:	4.689.166.972đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	15.807.284.694đ
4. Lợi nhuận còn lại các năm trước chưa phân phối:	32.851.142.081đ
Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối:	48.658.426.775 đ
- Dự kiến trả cổ tức năm 2018 tỷ lệ 12%: 1.200đ x 12.000.000cp	14.400.000.000đ
- Trích quỹ phúc lợi	500.000.000đ
Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển giao năm sau:	33.758.426.775đ

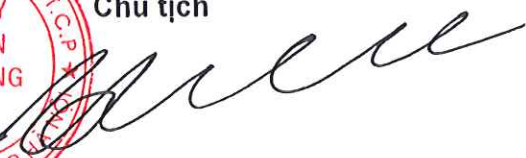

II. Kế hoạch năm 2019

Theo kế hoạch tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 dự kiến như sau:

1. Doanh thu thuần:	650.000.000.000đ
2. Lợi nhuận trước thuế:	20.608.000.000đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	16.487.000.000đ
4. Dự kiến trả cổ tức năm 2019 tỷ lệ 12%:	14.400.000.000đ

Kính trình ĐHCĐ thông qua.

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019
T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Thạch Anh Đức



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018
Kế hoạch chi trả năm 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1
- Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty cổ phần xây dựng số 1.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 1 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần xây dựng số 1 như sau:

I. Thực hiện năm 2018: Tổng số: 612.000.000 đồng

1. Thù lao Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng x 12 tháng = 120.000.000 đồng
- TV HĐQT: 7.500.000 đồng x 4 người x 12 tháng = 360.000.000 đồng

2. Thù lao Ban kiểm soát

- Trưởng ban kiểm soát: 5.000.000 đồng x 12 tháng = 60.000.000 đồng
- TV BKS: 3.000.000 đồng x 2 người x 12 tháng = 72.000.000 đồng

II. Kế hoạch năm 2019:

1. Thù lao Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng

2. Thù lao Ban kiểm soát

- Trưởng ban kiểm soát: 10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Thạch Anh Đức

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018, tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xây dựng số 1;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2018;

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty như sau:

PHẦN 1: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2018:

I- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ 02 lần trong năm, các thành viên tham dự họp thảo luận, phân công nhiệm vụ và đưa ra các ý kiến đóng góp với Công ty.

Ban kiểm soát đã tiến hành 01 đợt kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp và thẩm tra BCTC bán niên và BCTC năm 2018, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh năm 2018.

Nội dung kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2018 cụ thể như sau:

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Kiểm tra giám sát Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và việc chấp hành các quy định về Tài chính – Kế toán của Công ty.
- Kiểm soát công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch đã được Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt.
- Đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán nhằm đánh giá tính trung thực của các số liệu về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2018.
- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định

- Đại diện Ban kiểm soát tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ

II- KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ và thể hiện chức năng, quyền hạn trong công tác chỉ đạo, quản lý Công ty thể hiện ở những điểm sau:

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ đúng quy định, ý kiến của các thành viên tham gia tại cuộc họp đều được ghi chép đầy đủ trong biên bản họp.
- Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 18 Nghị quyết và 43 Quyết định theo đúng trình tự, đầy đủ thủ tục, đúng với thẩm quyền và quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nổi bật có các Nghị quyết sau:
 - Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHCD-VC1 ngày 23/3/2018 Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2018;
 - Nghị quyết số 0278, 0279/2018/NQ-HĐQT ngày 23/3/2018 Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc và bầu chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2014-2018 đối với Ông Thạch Anh Đức; đồng thời bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với Ông Hoàng Văn Trình;
 - Nghị quyết số 0610/2018/NQ-HĐQT ngày 06/6/2018 Phê duyệt hạn mức vay vốn lưu động, hạn mức bảo lãnh năm 2018;
 - Nghị quyết số 0735/2018/NQ-HĐQT ngày 9/7/2018 Phê duyệt Quỹ lương kế hoạch năm 2018;
 - Nghị quyết số 0196/2018/NQ-HĐQT ngày 26/2/2018 phê duyệt kế hoạch đấu thầu các gói thầu Quan trắc lún công trình"; "Khảo sát, đánh giá khả năng chịu lực kết cấu công trình"; "Kiểm định chất lượng công trình"; Nghị quyết 0638/2018/NQ-HĐQT ngày 14/6/2018 Phê duyệt Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh phần kiến trúc và hệ thống M&E - Dự án Tòa chung cư C1 (quỹ đất 20%)
 - Nghị quyết số 0482/2018/NQ-HĐQT ngày 8/5/2018 phê duyệt giá trị quyết toán các hạng mục Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán TKBVTC, dự toán chi tiết; Nghị quyết số 0483/2018/NQ-HĐQT ngày 08/5/2018 phê duyệt giá trị quyết toán hạng mục Hệ thống điện hạ thế - Dự án đầu tư xây dựng Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1;
 - Nghị quyết số 0617/2018/NQ-HĐQT ngày 12/06/2018 về việc ký kết hợp đồng kinh tế gói thầu thi công kết cấu phần ngầm, thân và hoàn thiện xây, trát, ốp, lát, láng - Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà Đại Đông Á;
 - Nghị quyết số 0826/2018/NQ-HĐQT ngày 2/8/2018 Phê duyệt không xác định chi phí đền bù giải phóng mặt bằng vào chi phí đầu tư dự án Đầu tư xây dựng - kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở liền kề của Công ty cổ phần xây dựng số 1 tại phường Hà Khánh, TP Hạ Long, Quảng Ninh; Nghị quyết số 0982A/2018/NQ-HĐQT ngày 30/8/2018 Phê duyệt báo cáo phương án thi công xây dựng công trình, Hạng mục: Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài 16 lô mặt đường tỉnh lộ 337; Nghị quyết số 0995/2018/NQ-HĐQT ngày 5/9/2018 Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đấu thầu và phân cấp phê duyệt kế hoạch thực hiện, lựa chọn nhà thầu cho phần khối lượng chưa thực hiện, hạng mục: Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài 16 lô mặt đường tỉnh lộ 337 DA Khu NOLK tại Hà Khánh, Quảng Ninh;

- Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị trong việc tuân thủ các quy định của Pháp luật trong quá trình điều hành hoạt động.

Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định Pháp luật, tuy nhiên, HĐQT chưa chỉ đạo sát sao trong công tác quyết toán dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1 (DSK), năm 2018 chưa hoàn thành quyết toán toàn bộ dự án như kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua.

III- KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÔNG TY

Để thực hiện theo định hướng sản xuất kinh doanh được HĐQT phê duyệt, Ban Giám đốc Công ty đã tổ chức hoạt động kinh doanh theo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Cụ thể:

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.
- Ban điều hành đã chủ động thu xếp nguồn vốn vay để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong năm 2018, tuân thủ hạn mức vay vốn tín dụng và hạn mức bảo lãnh tín dụng đã được HĐQT phê duyệt.
- Hoạt động xây lắp: Công ty đã thực hiện trên 15 công trình chuyển tiếp, 09 công trình ký mới năm 2018 với sản lượng xây lắp đạt 687 tỷ đồng, doanh thu ghi nhận 489 tỷ đồng, lợi nhuận gộp đạt 34 tỷ đồng.
- Hoạt động đầu tư dự án:
 - Dự án Khu nhà ở Liên kề Vinaconex 1 tại Cao Xanh Hà Khánh, Quảng Ninh đang còn lại 16 lô mặt đường chưa hoàn thành công tác xây thô và hoàn thiện mặt ngoài nên chưa đủ điều kiện chuyển nhượng.
 - Dự án Tòa chung cư C1(quỹ đất 20%)
 - + Đã xong công tác thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công tại Sở Xây dựng; hoàn thành xin giấy phép xây dựng
 - + Hồ sơ xin thẩm định dự toán hạng mục hoàn thiện và hồ sơ xác định giá đặt hàng căn hộ đã nộp Sở Xây dựng và đang hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn của các phòng chuyên môn
 - + Hoàn thành hồ sơ xin vay vốn từ Quỹ đầu tư phát triển Thành phố và được ký hợp đồng tín dụng;
 - + Báo cáo UBND Thành phố và Sở Xây dựng để giải tiến độ bàn giao căn hộ và đã được chấp thuận giải tiến độ đến hết quý IV/2019
 - Dự án tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1 (D9): Thủ tục đầu tư dự án đang vướng mắc ở nội dung không tháo gỡ được do phải đợi ý kiến của Thủ tướng Chính phủ sau khi có báo cáo của Bộ Tài chính làm rõ về đối tượng áp dụng Nghị định 167 (Nghị định 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2017 ban hành quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công) do thời điểm đó cổ đông lớn Vinaconex vẫn còn đang có vốn Nhà Nước chi phối.

IV- THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018:

1. Đánh giá công tác tài chính kế toán, lập và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, số liệu tại Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty CP xây dựng số 1 tại thời điểm ngày 31/12/2018. Báo cáo được lập và kiểm toán trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định khác có liên quan.

2. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018

2.1. Bảng cân đối kế toán:

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	TẠI NGÀY 31.12.2018	TẠI NGÀY 31.12.2017
A – TÀI SẢN NGẮN HẠN	797,078,682,426	728,951,071,583
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	17,433,824,278	27,316,808,089
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	435,515	50,829,722
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	450,405,930,870	438,816,361,397
Trong đó: Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(83,560,050,320)	(60,880,523,916)
IV. Hàng tồn kho	329,192,874,533	262,677,592,956
V. Tài sản ngắn hạn khác	45,617,230	89,479,419
B – TÀI SẢN DÀI HẠN	88,633,437,171	84,164,264,252
I. Các khoản phải thu dài hạn	50.000.000	50.000.000
II. Tài sản cố định	12,075,675,582	10,270,892,141
III. Bất động sản đầu tư	53,262,078,160	54,705,212,476
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	3,330,788,837	2,977,214,524
III. Tài sản dài hạn khác	19,914,894,592	16,160,945,111
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	885,712,119,597	813,115,335,835
NGUỒN VỐN	TẠI NGÀY 31.12.2018	TẠI NGÀY 31.12.2017
A - NỢ PHẢI TRẢ	646,946,922,030	572,981,058,098
I. Nợ ngắn hạn	646,606,922,030	567,487,852,336
II. Nợ dài hạn	340,000,000	5,493,205,762
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU	238,765,197,567	240,134,277,737
I. Vốn chủ sở hữu	238,765,197,567	240,134,277,737
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	120.000.000.000	120.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	86.000.164	86,000,164
3. Quỹ đầu tư phát triển	70,020,770,62	70,020,770,62
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	48,658,426,775	50,027,506,945
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	885,712,119,597	813,115,335,835

b) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Năm 2018	Năm 2017
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	501,707,886,354	623,226,514,371
2. Giá vốn hàng bán	461,133,281,428	560,230,702,853
3. Lợi nhuận gộp	40,574,604,926	62,995,811,518
4. Doanh thu hoạt động tài chính	8,149,929,595	840,376,548
5. Chi phí hoạt động tài chính	10,159,734,751	10,367,966,633
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	43,708,015,915	41,251,249,677
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	(5,143,216,145)	12,216,971,756
8. Thu nhập khác	28,313,050,998	11,433,468,155
9. Chi phí khác	2,673,383,187	1,354,531,976
10. Lợi nhuận khác	25,639,667,81	10,078,936,179
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	20,496,451,666	22,295,907,935
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	4,689,166,972	7,120,142,174
13. Lợi nhuận sau thuế TNDN	15,807,284,694	15,175,765,761

***Một số chỉ tiêu phân tích tài chính:**

Chỉ số	Năm 2018	Năm 2017
I. Cơ cấu tài sản		
1. Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,90	0,89
2. Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	0,10	0,10
II. Cơ cấu nguồn vốn		
1. Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,73	0,70
2. Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,30	0,29
III. Khả năng thanh toán		
1. Khả năng thanh toán hiện thời	1,23	1,28
2. Khả năng thanh toán nhanh	0,72	0,82
IV. Tỷ suất sinh lời		
1. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu	3,1%	2,5%
2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu (Vốn chủ SH không gồm LNSTCPP)	8,3%	8,0%

- So với năm 2017, năm 2018 tổng tài sản tăng nhẹ, cơ cấu tài sản không có nhiều biến động, tuy nhiên khả năng thanh toán của công ty có chút giảm nhẹ.

- Số dư nợ phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2018 là 450 tỷ đồng (tăng 11 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017); trong đó phải thu khách hàng là 440 tỷ đồng (tăng 17 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017), chủ yếu là công nợ từ các hợp đồng xây lắp của Công ty.

Năm 2018, mặc dù Ban điều hành công ty đã tích cực trong công tác thu hồi công nợ, phải thu khách hàng. Tuy nhiên, còn nhiều công trình có nợ quá hạn từ các năm chưa thu hồi được dẫn đến việc phải trích lập dự phòng phải thu khó đòi lớn, ảnh hưởng lớn tới kết quả sản xuất kinh doanh. Năm 2018, Công ty phải trích lập dự phòng phải thu khó đòi 22,679 tỷ đồng, lũy kế đến 31/12/2018, dự phòng phải thu khó đòi của Công ty là 83,56 tỷ đồng.

- Số dư hàng tồn kho tại ngày 31/12/2018 là 329 tỷ đồng (tăng 67 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017), trong đó chi phí dở dang từ hoạt động xây lắp là 263 tỷ đồng, bằng 54% doanh thu xây lắp, khi sản lượng và doanh thu năm 2018 giảm hơn so với thực hiện năm 2017. Công ty cần lưu ý giảm số dư hàng tồn kho để tăng hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

- Số dư nợ vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2018 là 646 tỷ đồng (tăng 79 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017), dư nợ vay dài hạn 340 triệu đồng (giảm 5,153 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017)

V- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2018 (theo NQĐHCD)	Thực hiện 2018	
			Giá trị	% so KH 2018
	1	3	4	5
I	Tổng giá trị sản lượng sản xuất kinh doanh	900.000	708.537	78,7
1	Xây lắp (cả vật tư A cấp)	815.000	687.413	84,3
2	Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	70.000	-	
3	Sản xuất công nghiệp	-	-	
4	Sản xuất kinh doanh khác	15.000	21.124	140,8
II	Doanh thu	702.000	501.707	71,5
1	Xây lắp (cả vật tư A cấp)	678.000	489.151	72,1

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2018 (theo NQĐHGD)	Thực hiện 2018	
			Giá trị	% so KH 2018
2	Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	19.000	6.745	35,5
3	Sản xuất công nghiệp		215	
4	Sản xuất kinh doanh khác	5.000	5.597	111,9
III	Lợi nhuận trước thuế	19.159	20.496	107,0
IV	Thuế TNDN	3.832	4.689	122,3
V	Lợi nhuận sau thuế	15.327	15.807	103,1
VI	Tỷ lệ cổ tức	12	12	100,0

Năm 2018, Công ty không hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu Tổng giá trị sản xuất kinh doanh và Tổng doanh thu, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức.

- Tổng Doanh thu thực hiện 538,171 tỷ đồng/ 702 tỷ đồng, bằng 76,6% kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện 20,496 tỷ đồng/ 19,159 tỷ đồng, bằng 107% kế hoạch. Sở dĩ Công ty hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận do có lợi nhuận từ thu nhập bất thường 25,640 tỷ đồng, bao gồm hoàn nhập dự phòng chi phí bảo hành tòa DSK và thanh lý tài sản, trong đó riêng hoàn nhập dự phòng chi phí bảo hành tòa DSK là 24,872 tỷ đồng; Nếu không tính khoản thu nhập bất thường này, kết quả lợi nhuận năm 2018 của Công ty lỗ 5,143 tỷ đồng; do có khoản trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi 22,679 tỷ đồng.

2. Phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT, BKS

Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận và trả cổ tức cho các cổ đông, trích đầy đủ thù lao HĐQT, BKS theo nghị quyết ĐHĐCĐ

3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC:

Công ty lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam để thực hiện kiểm toán BCTC theo nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt.

4. Điều lệ và quy chế nội bộ về quản trị công ty:

Công ty đã ký ban hành điều lệ và quy chế nội bộ về quản trị công ty theo đúng nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua

VI - KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

+ Công tác thi công xây lắp:

- Công ty đẩy mạnh công tác quản lý, kiểm soát, tiết kiệm chi phí trên nguyên tắc tốc độ tăng chi phí phải phù hợp với tốc độ tăng lợi nhuận.

- Công tác nghiệm thu quyết toán các công trình còn chưa tốt, hàng tồn kho cao, một số dự án đang hạch toán hiệu quả theo phương án kinh tế mà chưa điều chỉnh theo thực tế thực hiện dẫn đến lãi về mặt kế toán nhưng tiềm ẩn rủi ro từ chi phí sản xuất kinh doanh dở dang. Đề nghị công ty đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ tồn đọng lâu ngày, thanh quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành. Đặc biệt lưu ý công tác thu hồi công nợ tại các công trình tránh để tình trạng ứng vốn thi công nhiều.

- Xem xét lại các quy chế quản lý nội bộ như quy chế tài chính, quy chế hoạt động của hội đồng quản trị, quy chế giao nhận khoán, quy chế đầu tư, quy chế tài chính... để điều chỉnh phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh và mô hình tự thực hiện.

- Quy trình xem xét tạm ứng tiền cần phải được thực hiện đúng theo quy chế và đảm bảo nguyên tắc thận trọng an toàn, tránh trường hợp ứng quá mà không có biện pháp bảo đảm dẫn đến nợ tạm ứng quá hạn, khó đòi.

+ Công tác đầu tư:

- Nhanh chóng hoàn thành quyết toán toàn bộ dự án DSK; có giải pháp thu hồi vốn tại Tòa chung cư C1 thuộc quỹ đất 20% của dự án khu VP và nhà ở cao cấp VC1 đã được UBND Tp. Hà Nội đã ký quyết định chủ trương đầu tư dự án để thu hồi vốn đầu tư (bao gồm vốn đã ứng thi công đến phần thô và vốn sẽ tiếp tục bổ sung để hoàn thiện)

- Hoàn thành công tác đầu tư để đủ điều kiện bán hàng, ghi nhận kết quả kinh doanh tại 16 lô nhà mặt đường thuộc Dự án Khu nhà ở Liên kề Vinaconex 1 tại Cao Xanh Hà Khánh, Quảng Ninh.

- Triển khai nhanh đầu tư dự án D9 Khuất Duy Tiến để tạo hiệu quả cho công ty

+ Công tác tài chính và quản lý chi phí:

Năm 2019, đề nghị công ty có kế hoạch Kiểm soát tốt dòng tiền, có giải pháp thu hồi công nợ để đảm bảo nguồn tài chính cho việc thực hiện các dự án và thi công công việc tiếp theo.

PHẦN 2: BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2014 - 2019

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ 2014 - 2018:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát từ năm 2014 tới năm 2019 (5 năm)

Trong nhiệm kỳ hoạt động của Ban kiểm soát từ năm 2014 tới 2019, các thành viên trong Ban Kiểm soát đã thay đổi qua các năm theo kết quả bầu Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tham gia	Ngày thôi
1	Nguyễn Thị Thúy Hồng	Trưởng ban	03/2014	03/2016
2	Ngô Ngọc Sơn	Thành viên	03/2014	03/2015
3	Lê Thu Hạnh	Thành viên	03/2014	
4	Nguyễn Thái Hà	Thành viên	03/2015	
5	Nguyễn Thái Hà	Trưởng ban	03/2016	
6	Trần Minh Toàn	Thành viên	03/2016	

Trong nhiệm kỳ vừa qua Ban kiểm soát Công ty đã độc lập thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình thông qua các công việc cụ thể như sau:

- Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ để xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công tác quản lý; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản hợp đồng kinh tế của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

- Tham gia ý kiến, kiểm tra giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và việc chấp hành các quy định về tài chính – kế toán của Công ty.

- Kiểm tra thủ tục và tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Thẩm định số liệu báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đã được các đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, kiểm tra việc lập báo cáo phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định khác có liên quan.

- Đóng góp ý kiến thảo luận với mục đích nâng cao tính minh bạch và chính xác của hệ thống báo cáo tài chính, phát hiện kịp thời các rủi ro để có các giải pháp phù hợp.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị từ năm 2014 tới năm 2018 (5 năm)

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định trong thẩm quyền của mình và tạo điều kiện để Ban điều hành thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh hàng năm như:

- Phê duyệt kết quả hoạt động kinh doanh hàng năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, quỹ tiền lương... cho năm tiếp theo.

- Thông qua các nghị quyết về công tác quản trị, xây dựng/kiện toàn bộ máy nhân sự, công tác quản lý tài chính, tái cơ cấu nợ vay, đối trừ công nợ nhà thầu với sản phẩm dự án.

- Thông qua các thủ tục triển khai đầu tư dự án.

- Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm; phương án phân phối lợi nhuận; chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.; lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm.

- Bầu mới, bầu bổ sung, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

- Thông qua sửa đổi điều lệ Công ty phù hợp với các quy định mới của pháp luật.

Qua kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban hành đều tuân thủ theo các quy định của Đại hội cổ đông, Điều lệ Công ty và pháp luật. Các thành viên Hội đồng quản trị đều có tinh thần trách nhiệm, phát huy được vai trò quản lý, điều hành doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ này, Công ty hầu như chỉ hoạt động trong lĩnh vực xây lắp và gặp khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm, bên cạnh đó, công ty chuyển đổi từ hình thức khoán đội sang hình thức tự thực hiện nên kết quả kinh doanh trong giai đoạn này chưa thực sự cao.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Ban giám đốc từ năm 2014 tới năm 2018 (5 năm)

Ban Giám đốc Công ty điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, theo nghị quyết Đại hội cổ đông hàng năm, các nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

Kết quả kinh doanh qua các năm từ 2014 tới 2018 như sau:

Đơn vị : tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
		Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)	Thực hiện	So với KH (%)
1	Sản lượng	603,88	80,5	570,20	76	751,69	100,2	828,37	100,4	708,53	78,7
2	Doanh thu	460,36	83,7	367,51	69,3	555,27	101	623,22	100,4	501,70	71,5
3	Lợi nhuận sau thuế	11,66	106,4	11,94	109,3	12,84	100,3	15,17	111,5	15,81	103,2
4	Nộp NSNN	31,3	154,1	41	120,9	30,6	83,9	36,3	109,6	37,78	147,5
5	Cổ tức	16%	100	16%	100	20%	100	12%	100	12%	100
6	Thu nhập BQ đầu người/tháng	5,15 trđ	99	5,1 trđ	93,6	5,6 trđ	96,9	6,4 trđ	102,6	6,9 trđ	103

Trong nhiệm kỳ 2014 - 2019, Công ty gặp không ít khó khăn trong sản xuất kinh doanh. Năm 2014, 2015, 2018 không hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu doanh thu, nhưng Ban điều hành công ty đã

luôn nỗ lực để hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận. Riêng năm 2016, 2017 Công ty hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch.

4. Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát:

Để hoàn thành nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát trình Đại hội kế hoạch làm việc năm 2019 như sau:

- Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Phối hợp với Ban điều hành quyết tâm làm việc với từng đội, chủ nhiệm công trình để làm rõ số liệu công nợ và hướng thu hồi.
- Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và các tài liệu khác của Công ty định kỳ và đột xuất khi thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của cổ đông Công ty;
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty năm 2019, đảm bảo tính minh bạch và chính xác các số liệu trong công bố thông tin cho các cổ đông;
- Duy trì sự phối hợp công tác chặt chẽ giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các phòng ban trực thuộc Công ty để tìm hiểu các khó khăn, vướng mắc của Công ty, đề xuất với Công ty hướng giải quyết;
- Tham gia các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Hội đồng quản trị.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong năm 2018 và tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019, kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Vinaconex 1 đã phối hợp, giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ trong nhiệm kỳ vừa qua.

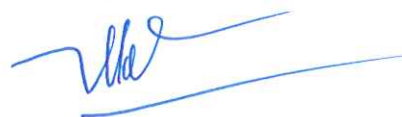
Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
- Các thành viên Ban KS;
- Lưu TCHC.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Nguyễn Thái Hà

Số: /2019/VC1-BKS

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2019

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Vinaconex 1**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1;
- Căn cứ năng lực các Công ty kiểm toán được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán Báo cáo tài chính các công ty đại chúng và công ty niêm yết.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vinaconex1 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét phê duyệt phương án lựa chọn các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 và soát xét báo cáo tài chính bán niên 2019 của Công ty như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty bao gồm:
 - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
 - Công ty TNHH KPMG Việt Nam
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN THÁI HÀ